TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 81/2024/QĐST- HNGĐ	*Chư Prông, ngày 26 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2024, về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Nam P**,** sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: An Tạ Văn K, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Nam P và anh Tạ Văn K nhất trí tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị Nam P và anh Tạ Văn K có 02 con chung là Tạ Anh T, sinh ngày 26/7/2006 và Tạ Ngọc A, sinh ngày 02/01/2009. Chị Trần Thị Nam P và anh Tạ Văn K thống nhất thoả thuận như sau:

Chị Trần Thị Nam P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung tên Tạ Anh T, sinh ngày 26/7/2006 và Tạ Ngọc A, sinh ngày 02/01/2009 (như nguyện vọng của con chưa thành niên) cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Tạ Văn K hoàn toàn nhất trí.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị Nam P và anh Tạ Văn K thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Vì lợi ích của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở thực hiện quyền này. Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng quyền thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

2.3. Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Trần Thị Nam P và anh Tạ Văn K thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

2.4. Về án phí sơ thẩm ly hôn:

Chị Trần Thị Nam P và anh Tạ Văn K thoả thuận chị Trần Thị Nam P tự nguyện nộp hết tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ trong số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ly hôn đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0006762 ngày 18 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho chị Trần Thị Nam P 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Khả Thế

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND huyện;
-Chi cục THADS huyện;
-UBND xã Ia Ga;
-TAND tỉnh;
-Lưu hồ sơ vụ án.